

Số: 331 /QĐ-QLCL

Hà Nội, ngày 26 tháng 9 năm 2011

**QUYẾT ĐỊNH**

**V/v Mở rộng phạm vi chỉ định đối với Phòng kiểm nghiệm chất lượng nông lâm thủy sản thuộc Trung tâm Chất lượng Nông lâm thủy sản vùng 4**

**CỤC TRƯỞNG  
CỤC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG NÔNG LÂM SẢN VÀ THỦY SẢN**

Căn cứ Quyết định số 29/2008/QĐ-BNN ngày 28/1/2008 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Quản lý Chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản;

Căn cứ Thông tư số 16/2011/TT-BNNPTNT ngày 01/4/2011 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn quy định về đánh giá, chỉ định phòng thử nghiệm ngành nông nghiệp;

Căn cứ Quyết định 115/2008/QĐ-BNN ngày 3/12/2008 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành quy định tạm thời về các yêu cầu đối với phòng kiểm nghiệm chất lượng nông lâm thủy sản;

Theo công văn số 3443/BNN- KHCV ngày 05/7/2011 của Vụ Khoa học Công nghệ và Môi trường hướng dẫn một số nội dung trong thông tư số 16/2011/TT/BNNPTNT và công văn số 1371/QLKN-KN ngày 4/8/2011 của Cục Quản lý Chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản về hướng dẫn thực hiện yêu cầu về thử nghiệm liên phòng;

Xét Biên bản đánh giá mở rộng ngày 9/5/2011 của phòng kiểm nghiệm và báo cáo khắc ngày 16/6/2011 của Trung tâm Chất lượng nông lâm thủy sản vùng 4;

Xét đề nghị của Ông Trưởng phòng Quản lý Kiểm nghiệm,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Mở rộng phạm vi chỉ định nêu tại phụ lục đối với Phòng kiểm nghiệm chất lượng nông lâm thủy sản thuộc Trung tâm Chất lượng Nông lâm thủy sản vùng 4, địa chỉ: 30 Hàm Nghi, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh.

**Điều 2.** Phòng kiểm nghiệm nêu tại Điều 1 được tham gia phân tích các chỉ tiêu chất lượng nông lâm thủy sản trong phạm vi đã được chỉ định mở rộng theo yêu cầu của các tổ chức chứng nhận chất lượng sản phẩm nông lâm thủy sản; các cơ quan quản

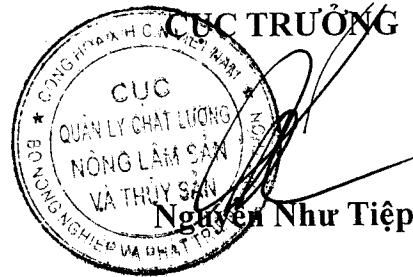
lý nhà nước về chất lượng nông lâm thủy sản và của các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh sản phẩm nông lâm thủy sản.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Các Ông Chánh Văn phòng, Trưởng phòng Quản lý Kiểm nghiệm, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và Giám đốc Trung tâm Chất lượng Nông lâm thủy sản vùng 4 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Các PCT (để biết);
- Lưu VT, KN.



[www.LuatVietnam.vn](http://www.LuatVietnam.vn)

Phụ lục: Danh mục các chỉ tiêu chỉ định mở rộng của Phòng kiểm nghiệm thuộc Trung tâm Chất lượng Nông lâm thủy sản vùng 4

(ban hành kèm theo Quyết định số 331/QĐ-QLCL ngày 26/9/2011 của Cục trưởng Cục Quản lý Chất lượng Nông lâm sản Thủy sản)

A. Các chỉ tiêu mở rộng đối tượng, phương pháp phân tích

TT	Chỉ tiêu phân tích	Tên mẫu, sản phẩm phân tích	Phương pháp phân tích	Giới hạn phát hiện (nếu có)	Số thứ tự chỉ tiêu tại Quyết định 1638/QĐ-BNN-QLCL ngày 18/6/2010
I.	Các chỉ tiêu hóa học				
a.	Mở rộng phương pháp phân tích				
1	Xác định hàm lượng nhóm Tetracyclins: TC OTC CTC	Thủy sản, sản phẩm thủy sản, Thịt, sản phẩm thịt	CL4/ST3.104 (HPLC-PDA)	10 µg/kg 10 µg/kg 20 µg/kg	16
2	Xác định hàm lượng Fluroquinolones tổng	Thực phẩm	05.2-CL4/ST3.86 (Elisa- kít thử Abrasic)	5 µg/kg	36
3	Xác định hàm lượng Spiramycin và Tylosin	Thực phẩm	05.2-CL4/ST3.82 (LC-MS/MS)	40 µg/kg	34
b.	Hợp nhất 02 phương pháp				
4	Xác định hàm lượng Methyltestosterone & Diethylstibestrol	Thực phẩm	05.2-CL4/ST3.79 (LC-MS/MS)	1 µg/kg	32 và 33
c.	Thay đổi giới hạn phát hiện của phương pháp				
5	Xác định hàm lượng Fluroquinolones (8 chất)	Thực phẩm	05.2-CL4/ST3.83 (LC-MS/MS)	0,5 µg/kg	37
II	Các chỉ tiêu sinh học (mở rộng phương pháp phân tích)				
1	Phát hiện Vibrio parahaemolyticus	Thực phẩm	NMKL 156, sửa đổi lần 2, 1997	CFU/g	13
			04.2CL/ST3.24	MPN/g	
2	Định lượng E.coli		ISO 16649-1	MPN/100g	06

B. Các chỉ tiêu chỉ định mở rộng

TT	Tên chỉ tiêu	Tên mẫu, sản phẩm phân tích	Phương pháp phân tích	Đơn vị tính hoặc Giới hạn phát hiện (nếu có)
<b>I. Các chỉ tiêu hóa học</b>				
1	Xác định hàm lượng thuốc bảo vệ thực vật 4 chất: (Chlorothanil, Cypermethrin; Fipronil; DDT) bằng sắc ký khí khối phổ (GC-MS)	Rau quả tươi sống và nước tưới cây trồng	05.2 - CL4/ST3.100 (GC-MS)	2µg/kg
<b>II. Các chỉ tiêu sinh học</b>				
2	Định lượng E.coli dương tính β-glucuronidase	Thực phẩm	ISO 16649-3: 2005	< 3 MPN/g (ml)
3	Phát hiện Campylobacter		ISO 10272-1: 2006	Phát hiện hoặc không phát hiện trong 25g

